

- Nếu do chơn như này an lập địa giới, tức là do chơn như này an lập thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Nếu do chơn như này an lập thủy, hỏa, phong, không, thức giới, tức là do chơn như này an lập vô minh. Nếu do chơn như này an lập vô minh, tức là do chơn như này an lập hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não. Nếu do chơn như này an lập hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, tức là do chơn như này an lập bố thí Ba-la-mật-đa. Nếu do chơn như này an lập bố thí Ba-la-mật-đa, tức là do chơn như này an lập tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu do chơn như này an lập tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tức là do chơn như này an lập pháp không nội. Nếu do chơn như này an lập pháp không nội, tức là do chơn như này an lập pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Nếu do chơn như này an lập pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh, tức là do chơn như này an lập bốn niệm trụ. Nếu do chơn như này an lập bốn niệm trụ, tức là do chơn như này an lập bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Nếu do chơn như này an lập bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, tức là do chơn như này an lập Thánh đế khổ. Nếu do chơn như này an lập Thánh đế khổ, tức là do chơn như này an lập Thánh đế tập, diệt, đạo. Nếu do chơn như này an lập Thánh đế tập, diệt, đạo, tức là do chơn như này an lập bốn tịnh lự. Nếu do chơn như này an lập bốn tịnh lự, tức là do chơn như này an lập bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Nếu do chơn như này an lập bốn vô lượng, bốn định vô sắc, tức là do chơn như này an lập tám giải thoát. Nếu do chơn như này an lập tám giải thoát, tức là do chơn như này an lập tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Nếu do chơn như này an lập tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, tức là do chơn như này an lập tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Nếu do chơn như này an lập tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tức là do chơn như này an lập tất cả pháp môn Đà-la-ni. Nếu do chơn như này an lập tất cả pháp môn

Đà-la-ni, tức là do chơn như này an lập pháp môn giải thoát không. Nếu do chơn như này an lập pháp môn giải thoát không, tức là do chơn như này an lập pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện. Nếu do chơn như này an lập pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, tức là do chơn như này an lập năm loại mắt. Nếu do chơn như này an lập năm loại mắt, tức là do chơn như này an lập sáu phép thần thông. Nếu do chơn như này an lập sáu phép thần thông, tức là do chơn như này an lập mười lực Phật. Nếu do chơn như này an lập mười lực Phật, tức là do chơn như này an lập bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Nếu do chơn như này an lập bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, tức là do chơn như này an lập pháp không quên mất. Nếu do chơn như này an lập pháp không quên mất, tức là do chơn như này an lập tánh luôn luôn xả. Nếu do chơn như này an lập tánh luôn luôn xả, tức là do chơn như này an lập trí nhất thiết. Nếu do chơn như này an lập trí nhất thiết, tức là do chơn như này an lập trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Nếu do chơn như này an lập trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng tức là do chơn như này an lập tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Nếu do chơn như này an lập tất cả hạnh Đại Bồ-tát, tức là do chơn như này an lập quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật. Nếu do chơn như này an lập quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật, tức là do chơn như này an lập cảnh giới hữu vi. Nếu do chơn như này an lập cảnh giới hữu vi, tức là do chơn như này an lập cảnh giới vô vi. Nếu do chơn như này an lập cảnh giới vô vi, tức là do chơn như này an lập tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Nếu do chơn như này an lập tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tức là do chơn như này an lập tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Nếu do chơn như này an lập tất cả hạnh Đại Bồ-tát, tức là do chơn như này an lập tất cả hữu tình. Nếu do chơn như này an lập tất cả hữu tình, tức là do chơn như này an lập tất cả pháp.

Như vậy, này Thiện Hiện! Chơn như của tất cả pháp, chơn như của tất cả hữu tình, chơn như của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chơn như của tất cả Đại Bồ-tát, sự thật đều không sai khác; do không sai khác nên gọi là chơn như. Các Đại Bồ-tát đối với chơn như này tu học viên mãn, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nên biết, Đại Bồ-tát tức là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, vì tất cả pháp, tất cả hữu tình lấy chơn như làm định lượng. Vì vậy, này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nên học chơn như của Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát nếu học chơn như của Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, thì có khả năng học chơn như của tất cả pháp. Nếu có khả năng học chơn như của tất cả pháp thì có khả năng viên mãn chơn như của tất cả pháp. Nếu có khả năng viên mãn chơn như của tất cả pháp, thì đối với chơn như của tất cả pháp được an trụ tự tại. Nếu đối với chơn như của tất cả pháp được an trụ tự tại, thì có khả năng biết rõ căn tánh thẳng liệt của tất cả hữu tình. Nếu có khả năng biết rõ căn tánh thẳng liệt của tất cả hữu tình, thì có khả năng biết đủ sự hiểu biết sai biệt của tất cả hữu tình. Nếu có khả năng biết đủ sự hiểu biết sai biệt của tất cả hữu tình, thì biết hữu tình do tự nghiệp mà thọ quả. Nếu biết hữu tình do tự nghiệp mà thọ quả, thì có khả năng đầy đủ trí nguyện. Nếu có đầy đủ trí nguyện, thì có khả năng tịnh tu diệu trí ba đời. Nếu có khả năng tịnh tu diệu trí ba đời, thì có khả năng không làm ngược lại hạnh Bồ-tát. Nếu có khả năng không làm ngược lại hạnh Bồ-tát, thì có khả năng như thật thành thực hữu tình. Nếu có khả năng như thật thành thực hữu tình, thì có khả năng như thật nghiêm tịnh cõi Phật. Nếu có khả năng như thật nghiêm tịnh cõi Phật, thì có khả năng chứng đắc trí nhất thiết trí. Nếu có khả năng chứng đắc trí nhất thiết trí, thì có khả năng chuyển pháp luân màu nhiệm. Nếu có khả năng chuyển pháp luân màu nhiệm, thì có khả năng an lập hữu tình ở đạo ba thừa. Nếu có khả năng an lập hữu tình ở đạo ba thừa, thì có khả năng làm cho hữu tình nhập cảnh giới Niết-bàn tuyệt đối.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát thấy tất cả công đức tự lợi, lợi tha như thế, nên phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, đồng mãnh tinh tấn, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa kiên cố, không thoái lui.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, như thuyết tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, thì trời, người, A-tổ-lạc v.v... ở thế gian đều phải cúi đầu, cung kính cúng dường.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như ông đã nói, nếu Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, như thuyết tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, thì trời, người, A-tổ-lạc v.v... trong thế gian đều nên cúi đầu, cung kính cúng dường.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát vì độ thoát khắp các hữu tình nên lúc mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tốt, được bao nhiêu phước?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát vì độ thoát khắp các hữu tình nên khi mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tốt, số phước đạt được vô lượng, vô biên, tính đếm, thí dụ chẳng thể hết được.

Nay Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình đầy thế giới Tiểu thiên đều đạt bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Theo ý ông thì sao? Các hữu tình ấy được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước của họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Phước đã đạt được kia so với số phước đạt được của một vị Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tốt, vì độ thoát tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì Thanh văn, Độc giác đều nhờ Đại Bồ-tát mà có, chứ chẳng phải Đại Bồ-tát nhờ các Thanh văn, Độc giác mà có.

Nay Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình trong thế giới Tiểu thiên đều hướng đến bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác đạt được. Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp thế giới Trung thiên đều hướng đến bậc Thanh văn hoặc Độc giác. Theo ý ông thì sao? Phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Lượng phước đã đạt được so với lượng phước đạt được của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tốt, vì độ thoát tất cả hữu tình, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần của nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình trong thế giới Trung thiên, hướng đến bậc Thanh văn hoặc Độc giác đạt được. Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp thế giới Tam thiên đại thiên đều hướng đến bậc Thanh văn hoặc Độc giác. Theo ý ông thì sao? Phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Lượng phước mà họ đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, vì độ thoát tất cả hữu tình đạt được, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình trong thế giới tam thiên đại thiên, đều hướng đến bậc Thanh văn hoặc Độc giác đạt được. Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp thế giới Tam thiên đại thiên đều an trụ ở bậc tịnh quán. Theo ý ông thì sao? Lượng phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Lượng phước mà họ đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, vì độ thoát tất cả hữu tình đạt được, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình đang trụ bậc tịnh quán trong thế giới Đại thiên. Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp thế giới Tam thiên đại thiên đều trụ ở bậc chứng tánh. Theo ý ông thì sao? Lượng phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Lượng phước mà họ đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, vì độ thoát tất cả hữu tình đạt được, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Nay Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình trong thế giới Đại thiên đang trụ bậc chủng tánh đạt được. Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp thế giới Tam thiên đại thiên đều trụ bậc đệ bát. Theo ý ông thì sao? Lượng phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Lượng phước mà họ đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, vì độ thoát tất cả hữu tình đạt được, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Nay Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình trong thế giới Đại thiên đều trụ bậc đệ bát đạt được. Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp thế giới Tam thiên đại thiên đều trụ bậc kiến. Theo ý ông thì sao? Lượng phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Lượng phước mà họ đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, vì độ thoát tất cả hữu tình đạt được, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Nay Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình trong thế giới Đại thiên đều trụ bậc kiến đạt được. Giả sử tất cả hữu

tình đầy ấp thế giới Tam thiên đại thiên đều trụ bậc bạt. Theo ý ông thì sao? Lượng phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Lượng phước mà họ đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, vì độ thoát tất cả hữu tình đạt được, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Nay Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình trong thế giới Đại thiên đều trụ bậc bạt đạt được. Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp thế giới Tam thiên đại thiên đều trụ bậc ly dục. Theo ý ông thì sao? Lượng phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Lượng phước mà họ đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, vì độ thoát tất cả hữu tình đạt được, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Nay Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình trong thế giới Đại thiên đều trụ bậc ly dục đạt được. Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp thế giới Tam thiên đại thiên đều trụ bậc dĩ biện. Theo ý ông thì sao? Lượng phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Lượng phước mà họ đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, vì độ thoát tất cả hữu tình đạt được, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng

bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện! Không kể lượng phước của tất cả hữu tình trong thế giới Đại thiên đều trụ bậc dĩ biện đạt được. Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp thế giới Tam thiên đại thiên đều trụ bậc Độc giác. Theo ý ông thì sao? Lượng phước của các hữu tình ấy nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước mà họ đạt được vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Lượng phước mà họ đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, vì độ thoát tất cả hữu tình đạt được, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện! Giả sử, tất cả hữu tình đầy ấp cả thế giới Tam thiên đại thiên đều vì độ thoát tất cả hữu tình nên mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột thì lượng phước của các Đại Bồ-tát ấy đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát nhập Chánh tánh ly sanh chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp cả thế giới Tam thiên đại thiên đều nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, thì lượng phước của các Đại Bồ-tát ấy đạt được so với lượng phước của một Đại Bồ-tát hành Bồ-đề hướng, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình đầy ấp cả thế giới Tam thiên đại thiên đều hành Bồ-đề hướng, thì lượng phước mà các Đại Bồ-tát ấy đạt được, đối với lượng phước đạt được của một Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một

phần ức, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần của trăm ngàn ức triệu.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, tư duy điều gì?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, thường chánh tư duy trí nhất thiết tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Trí nhất thiết tướng có tánh gì? Trí nhất thiết tướng duyên cái gì, tăng thượng cái gì, hành tướng là gì, có tướng gì?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Trí nhất thiết tướng, vô tánh làm tánh, vô tướng không nhân, không có cảnh giác, không sanh, vô hiện. Lại như ông hỏi, trí nhất thiết tướng duyên cái gì, tăng thượng cái gì, hành tướng gì, có tướng gì, thì nay Thiện Hiện! Với trí nhất thiết tướng, vô tánh là sở duyên, chánh niệm là tăng thượng, tịch tịnh là hành tướng, vô tướng là tướng.

Nay Thiện Hiện! Trí nhất thiết tướng, sở duyên như thế, tăng thượng như thế, hành tướng như thế, tướng như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Có phải chỉ có trí nhất thiết tướng lấy vô tánh làm tánh, hay là sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay pháp nội, pháp ngoại cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện cũng lấy vô

tánh làm tánh? Hay tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay trí nhất thiết, trí đạo tướng cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay phép thần thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu cũng lấy vô tánh làm tánh? Hay cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi cũng lấy vô tánh làm tánh?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Chẳng phải chỉ có trí nhất thiết tướng lấy vô tánh làm tánh, mà sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng lấy vô tánh làm tánh. Nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng lấy vô tánh làm tánh. Sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng lấy vô tánh làm tánh. Nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng lấy vô tánh làm tánh. Sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng lấy vô tánh làm tánh. Nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng lấy vô tánh làm tánh. Nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng lấy vô tánh làm tánh, các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra cũng lấy vô tánh làm tánh. Địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng lấy vô tánh làm tánh. Vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não cũng lấy vô tánh làm tánh. Pháp nội, pháp ngoại cũng lấy vô tánh làm tánh. Bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng lấy vô tánh làm tánh. Bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo cũng lấy vô tánh làm tánh. Pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện

cũng lấy vô tánh làm tánh. Tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biên xứ cũng lấy vô tánh làm tánh. Bồ thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lấy vô tánh làm tánh. Pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng lấy vô tánh làm tánh. Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo cũng lấy vô tánh làm tánh. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni cũng lấy vô tánh làm tánh. Mười lục Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng cũng lấy vô tánh làm tánh. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, cũng lấy vô tánh làm tánh. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng lấy vô tánh làm tánh. Trí nhất thiết, trí đạo tướng cũng lấy vô tánh làm tánh. Loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm cũng lấy vô tánh làm tánh. Thần thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu cũng lấy vô tánh làm tánh. Cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi cũng lấy vô tánh làm tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà trí nhất thiết tướng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà pháp nội, pháp ngoại cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà bốn

tịnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bán tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà trí nhất thiết, trí đạo tướng cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm cũng vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà phép thân thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu cũng lấy vô tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi cũng lấy vô tánh làm tánh?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Vì trí nhất thiết tướng không có tự tánh. Nếu pháp mà không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Sắc, thọ, tưởng, hành, thức không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, các thọ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Pháp nội, pháp ngoại không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Bồ thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không có tự

tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Thánh đế khô, Thánh đế tập, diệt, đạo không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Trí nhất thiết, trí đạo tướng không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Phép thần thông, thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà trí nhất thiết tướng không có tự tánh?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Vì trí nhất thiết tướng tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà sắc, thọ, tưởng, hành, thức không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì sắc, thọ, tưởng, hành, thức tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà sắc xúc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì sắc xúc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì vô minh cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà pháp nội, pháp ngoại không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì pháp nội, pháp ngoại tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà bốn niệm trụ, bốn chánh đạo, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì tám giải thoát cho đến mười biến xứ tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì pháp không nội cho đến pháp không không tánh tự tánh tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì mười lực Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà trí nhất thiết, trí đạo tướng không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì trí nhất thiết, trí đạo tướng tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà phép thần thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì phép thần thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi không có tự tánh?

- Nay Thiện Hiện! Vì cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi tự tánh không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp, thì pháp ấy lấy vô tánh làm tánh.

Nay Thiện Hiện! Do nhân duyên ấy, các Đại Bồ-tát nên biết tất cả pháp đều lấy vô tánh làm tự tánh.

Quyển Thứ 364

HẾT